

Bản án số: 155/2020/HS-PT

Ngày: 25-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Hoàng;

- ***Các Thẩm phán:*** Ông Trần Văn Luông;

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:***
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 181/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Quang Tr . Do có kháng cáo của bị cáo Phạm Quang Tr đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2020/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Phạm Quang Tr , sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Định; hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị cáo, 01 bị hại và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Quang Tr được Công ty TNHH Cơ điện Q (viết tắt Công ty Q) thuê thi công hệ thống điện tại nhà xưởng của Công ty T (thuộc khu phố B, phường

K, thị xã T, tỉnh Bình Dương) nên Tr biết được kho (thùng container) cất giữ vật tư của Công ty Q đặt trong khuôn viên Công ty T.

Do có ý định trộm cắp dây điện tại kho nêu trên, nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/10/2019, Tr (đang ở tại phòng trọ số 17 nhà trọ Phạm Hoàng M, khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương) đến quán cà phê của Phạm Hoàng A (cách phòng trọ của Tr khoảng 100 mét), rủ A cùng trộm cắp dây điện, A đồng ý. Sau đó, Tr và A đi đến tường rào và chui qua lỗ hổng tường rào vào bên trong khuôn viên của Công ty T. Tr biết thùng container chứa dây điện có khóa nên kêu A quay về quán lấy kiềm để cắt ổ khóa, sau khi A lấy được một chiếc kiềm cắt sắt thì quay lại nơi Tr đang đợi. Tr và A sử dụng kiềm cắt đứt ổ khóa cửa thùng container, Tr vào bên trong lấy các cuộn dây điện đưa ra ngoài cho A đem đi bên ngoài tường rào. Trong lúc, Tr và A đang thực hiện hành vi trộm dây điện, thì bị ông Trần Phan Hữu Ng (sinh năm 1999, HKTT: khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương) là công nhân thi công hệ thống điện tại Công ty T phát hiện nên tri hô, Tr và A bỏ chạy ra hướng đã đột nhập vào công ty và mang 14 cuộn dây điện (07 cuộn nhỏ, 04 cuộn vừa và 03 cuộn lớn) về quán nước của A chia nhau (Tr lấy 06 cuộn dây điện gồm: 03 cuộn nhỏ, 02 cuộn vừa và 01 cuộn lớn, An lấy 08 cuộn dây điện còn lại). Tr gọi điện thoại cho Lê Đình C (bạn của Tr) đến chở các cuộn dây điện về nhà của C cất giữ giấu. Khoảng 30 phút sau, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 59C1-345.47 đến quán nước của A, Tr đem 05 cuộn dây điện lên xe cho C chở đi còn Tr thì chở 01 cuộn dây điện còn lại bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu biển số 77F4-1764 của Tr cùng đi về nhà của C (tại khu phố Bình Ph, phường Bình Ch, thành phố Th, tỉnh Bình Dương). Ngày 08/10/2019, ông Ngọc thông báo cho ông Phạm Thanh L1 (là nhân viên giám sát công trình và quản lý vật tư của Công ty TNHH Cơ điện Q) biết người lấy cắp các cuộn dây điện có đặc điểm giống với Tr. Sau đó, ông L đến công an trình báo việc mất tài sản. Công an phường K mời Tr và An về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, Phạm Quang Tr và Phạm Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp dây điện của Công ty TNHH Cơ điện Q.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2020/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang Tr phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang Tr 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt Phạm Hoàng A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và tuyên về quy định án treo, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Ngày 07/8/2020, bị cáo Phạm Quang Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo Phạm Quang Tr làm đơn kháng cáo đúng thời hạn theo pháp luật quy định.

Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, nhưng bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và đã xem xét áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hoàn cảnh của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Quang Tr khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, phù hợp tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định, đêm ngày 07/10/2019 tại kho chứa vật tư của Công ty Q đặt trong khuôn viên của Công ty T (thuộc khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương), bị cáo Phạm Quang Tr và bị cáo Phạm Hoàng A đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 14 cuộn dây điện (07 cuộn dây điện hiệu ZC-BVR 450/750V, loại 4mm, dài 100 mét; 04 cuộn dây điện hiệu HPWC, loại 16mm, dài 100 mét; 03 cuộn dây điện hiệu ZB-BVR 450/750V, loại 1 x 25mm, dài 100 mét) của Công ty Q. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 31.264.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 332/KLTS-TTHS ngày 16/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã T).

[2] Hành vi của bị cáo Tr và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo và đồng

phạm không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo và đồng phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Về việc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo có bà nội tên Phạm Thị Giở được tặng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì, bà ngoại tên Trần Thị N được tặng Huy chương Kháng chiến hạng Ba theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 để xử phạt bị cáo Tr mức hình phạt 01 năm tù là phù hợp. Do đó, không có cơ sở giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo Phạm Quang Tr.

Về việc kháng cáo xin được hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên quy định tại khoản điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà có đủ căn cứ áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và hướng dẫn tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm của bản thân, làm người có ích cho xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án không giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo chưa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Từ những phân tích trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2020/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T về việc cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Quang Tr được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Quang Tr; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2020/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phạm Quang Tr 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 25/9/2020).

Giao bị cáo Phạm Quang Tr về Ủy ban nhân xã A, huyện H, tỉnh Bình Định trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Quang Tr thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Quang Tr không phải nộp.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- TAND thị xã T;	2
- VKSND thị xã T ;	1
- Chi cục THADS thị xã T;	1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;	1
- Công an thị xã T ;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Bị cáo;	1
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.	3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Thanh Hoàng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thị xã T;
- VKSND thị xã T ;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;
- Công an thị xã T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.

1
2
1
1
1
1
1
1
3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thanh Hoàng